

Bản án số: 30/2020/HS-ST
Ngày 15 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Chiêu.

Bà Lương Tuyết Mai.

-Thư ký phiên toà: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS, ngày 22 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Đinh Văn B, sinh ngày 19 tháng 6 năm 1987, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn 03/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T và bà Dương Thị M (đều đã chết); có vợ là Ma Thị H, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2020, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích T, trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm Trợ giúp pháp Nhà nước, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Bị hại: Bà Nông Thị S, sinh năm 1934, vắng mặt.

- Đại diện theo ủy quyền của người bị hại:

Anh Đinh Văn T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn,

có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn H, sinh năm 1982, vắng mặt.
2. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1987, vắng mặt.
3. Anh Chu Thái M, sinh năm 1981, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 04/4/2020 Đinh Văn B sang nhà bà Nông Thị S (là bà nội của bị cáo). Khi đến thấy bà S đang ngồi ở cửa chính, do biết bà S là người bị khiếm thính (bị điếc) nên bị cáo đã đi vào nhà bằng cửa ngách, đến giường ngủ của bà S ngồi uống nước, tại đây bị cáo nhìn thấy trên giường ngủ của bà S đặt một cái hòm tôn màu trắng, được khóa bằng ổ khóa. Do bản thân là nghiện ma túy Heroine nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, đồng thời lấy chiếc hòm tôn mang về nhà. Về đến nhà bị cáo phá hòm tôn và thấy bên trong có một túi vải màu đen đặt trên tấm vải màu trắng, bên trong túi vải có 6.000.0000(sáu triệu) đồng tiền Việt Nam. Bị cáo lấy tiền đút vào túi và mang hòm tôn xuống gốc cây măng giang cắt. Có được tiền bị cáo rủ Đinh Văn T đến nhà Hà Văn H chơi và ngủ ở đó. Đến khoảng 12 giờ ngày 05/4/2020, bị cáo gọi điện cho Trần Văn H cùng đi xuống cửa khẩu Tân Thanh để mua ma túy cùng nhau sử dụng thì H đồng ý. Sau đó cả ba người đi hai xe mô tô xuống mua ma túy với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ và cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong cả ba cùng về, Báo có rẽ qua cửa hàng điện thoại di động của anh Chu Thái M chuộc lại điện thoại mà trước đó đã cầm cố 1.060.000 đồng. Số tiền còn lại 3.900.000 đồng bị cáo mang về cất giấu dưới tấm lợp Pro xi măng trên bề nước của gia đình và đã được thu giữ. Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một hòm tôn, một quần vải màu trắng của bà S.

Tại Bản kết luận giám định số: 152/KLGD-PC09, ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 06 tờ mệnh giá 200.000đ; 25 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 05 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng với tổng số tiền 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng đều là tiền thật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/HĐĐGTS ngày 02/6/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận: 01 chiếc hòm tôn đã qua sử dụng có giá trị 150.000 đồng; 10 mét vải xô màu trắng có giá trị 200.000 đồng, tổng giá trị tài sản là 350.000(ba trăm nghìn) đồng.

Ngày 04/6/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Tràng Định đã trả lại hòm tôn và vải xô cho anh Đinh Văn T, là đại diện theo ủy quyền của bị hại là

bà Nông Thị S.

Đối với chiếc túi màu đen mà bà S dùng để đựng tiền, bị cáo đã vứt không thu lại được; chiếc điện thoại bị cáo dùng tiền trộm cắp được để chuộc về bị cáo đã làm mất, cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Định không thu lại được.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSTĐ ngày 11/6/2020, của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo Đinh Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đinh Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu; đại diện theo ủy quyền của người bị hại thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng, người bị hại nhất trí chỉ yêu cầu phải hoàn trả số tiền đã thu giữ được cho bị hại, do gia đình bị cáo bố mẹ mất sớm và là cháu nội của bị hại, hoàn cảnh khó khăn nên tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn thiếu. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu xem xét giải quyết phần tài sản không thu lại được. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng thêm điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Do bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận phần bồi thường, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền còn thiếu do bị cáo hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ mất sớm và bị hại không yêu cầu giải quyết về phần tài sản bị mất không thu lại được, chỉ yêu cầu trả lại số tiền đã thu giữ được. Do đó, đề nghị tuyên trả số tiền đã thu giữ cho bị hại và không xem xét giải quyết phần bồi thường thiệt hại còn lại và tang vật chưa thu giữ được.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, hình phạt đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo vì bị cáo hiểu biết pháp luật hạn chế, sống ở nơi có điều kiện kinh tế khó khăn.

Trong phần tranh luận, bị cáo, bị hại, người bào chữa không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của nhà nước và mong sớm về với gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo đủ tuổi để nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, điều rất lấy làm tiếc là bị cáo trộm tài sản của bà nội của bị cáo, người mà lẽ ra còn phải tôn trọng hơn bất cứ ai, nhưng thay vì có những hành động đó, bị cáo lại bất chấp quy định của pháp luật, bỏ qua các giá trị đạo đức, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Để có mức án phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử đánh giá về nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xét xử, tuy bị cáo khai là nghiện ma túy nhưng trong hồ sơ không có tài liệu xét nghiệm chứng minh nên không có căn cứ khẳng định bị cáo nghiện ma túy, do đó bị cáo được coi là có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bố đẻ bị cáo được Bộ Quốc phòng tặng thưởng “Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba”, mặt khác, bản thân bị cáo học vấn thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, sớm mồ côi cả bố lẫn mẹ nên phần nào thiếu thôn về tính giáo dục nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét giảm phần nào trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án phù hợp với tính chất hành vi, khả năng cải tạo với nhân thân của bị cáo, việc phạm tội xảy ra trong nội bộ gia đình nhưng vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh về điều kiện kinh tế của bị

cáo không sở hữu tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Đối với Đinh Văn T, Hà Văn H, Trần Văn H đi cùng bị cáo mua ma túy để sử dụng nhưng không biết đó là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự, tuy nhiên cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là có căn cứ. Đối tượng đã bán ma túy cho Đinh Văn B, tuy nhiên không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Đối với Đinh Văn M không biết bị cáo dùng tiền trộm cắp để chuộc điện thoại nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Chiếc hòm sắt và 10 mét vải xô, đã trả lại cho bị hại; những tài sản khác bị mất và không lấy lại được, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường và không yêu cầu xem xét, giải quyết nên không xem xét; số tiền thu giữ được cần trả lại cho bị hại theo quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì và không yêu cầu xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét các vấn đề này.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt, xử lý vật chứng, phần bồi thường đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; áp dụng khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/4/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho bà Nông Thị S (do anh Đinh Văn T là đại diện) số tiền 3.900.000 (ba triệu chín trăm nghìn) đồng, (theo Ủy nhiệm chi số 11, giữa đơn vị trả tiền: Công an huyện Trảng Định, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tài khoản: 3949.0.1054413.00000, tại Kho bạc Nhà nước huyện Trảng Định).

3. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Văn B, bị hại bà Nông Thị S có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ CA huyện);
- Bị hại (theo đ/c);
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bấy